

BÁO CÁO THẨM TRA



Báo Cáo Thẩm Tra về việc thực hiện bồi thường đối với diện tích đất thu hồi bổ sung do điều chỉnh kỹ thuật, di dời công trình hạ tầng kỹ thuật và gia cố các vị trí sụt lở tại tỉnh Lai Châu

Khoản vay Dự án: L3762

Tháng 3/ 2026

DỰ ÁN KẾT NỐI GIAO THÔNG CÁC TỈNH MIỀN NÚI PHÍA BẮC



Chuẩn bị bởi Ban Quản lý dự án 2 thuộc Bộ Xây dựng trình nộp Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB)

Dự án kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc

BÁO CÁO THẨM TRA

Báo Cáo Thẩm Tra về việc thực hiện bồi thường đối với diện tích đất thu hồi bổ sung do điều chỉnh kỹ thuật, di dời công trình hạ tầng kỹ thuật và gia cố các vị trí sạt lở tại tỉnh Lai Châu

Khoản vay Dự án: L3762

Tháng 3/ 2026

DỰ ÁN KẾT NỐI GIAO THÔNG CÁC TỈNH MIỀN NÚI PHÍA BẮC

Chuẩn bị bởi Ban Quản lý dự án 2 thuộc Bộ Xây dựng trình nộp Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB)

Dự án kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc

MỤC LỤC

CÁC TỪ VIẾT TẮT	3
LỜI NÓI ĐẦU.....	8
I. GIỚI THIỆU DỰ ÁN.....	9
1.1. Thông tin chung	9
Bảng 1. Tiến độ các gói thầu xây dựng và giải phóng mặt bằng.....	11
1.2. Sắp xếp thể chế.....	13
Bảng 2. Tên mới của các địa bàn dự án sau khi giải thể và sáp nhập.....	13
1.3. Mục tiêu của công tác thẩm tra.....	14
1.4. Phương pháp thực hiện công tác thẩm tra.....	15
II. TÓM TẮT TÁC ĐỘNG CỦA DỰ ÁN DO THU HỒI ĐẤT BỔ SUNG.....	15
2.1. Các hộ BAH	15
2.2. Đất bị ảnh hưởng.....	16
2.3. Nhà ở và công trình phụ trợ bị ảnh hưởng	17
2.4. Ảnh hưởng đến cây trồng và cây lâu năm.....	17
2.5. Ảnh hưởng đến công trình công cộng	17
III. ĐÁNH GIÁ TUÂN THỦ ĐỐI VỚI CÔNG TÁC THU HỒI ĐẤT BỔ SUNG	18
3.1. Cơ sở pháp lý để đánh giá công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	18
3.2. Đánh giá việc công khai thông tin, tham vấn và sự tham gia của người bị ảnh hưởng.....	19
3.3. Đánh giá tính công bằng và đầy đủ của công tác bồi thường, hỗ trợ.....	20
IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.....	22
4.1. Kết luận.....	22
4.2. Kiến nghị.....	23
4.3. Kế hoạch hành động.....	23
PHỤ LỤC	25
Phụ lục 1: Rà soát phương án bồi thường đối với phần thu hồi đất bổ sung.....	25
Phụ lục 2. Hoạt động tham vấn cộng đồng đã được tổ chức vào tháng 6/2025.	25
Phụ lục 3 Thông báo thu hồi đất.....	27
Phụ lục 4: Links đến báo cáo xã hội nội bộ và độc lập.....	36

Danh sách Hình

Hình 0-1: Bản đồ đường bộ của dự án (hai đường màu đỏ).....	9
---	---

Danh sách Bảng

Bảng 1. Tiến độ các gói thầu xây dựng và giải phóng mặt bằng.....	11
Bảng 2. Tên mới của các địa bàn dự án sau khi giải thể và sáp nhập.....	13
Bảng 3. Tổng hợp các hộ BAH theo gói thầu	16
Bảng 4. Tổng hợp bị ảnh hưởng theo các gói thầu.....	16
Bảng 5. Nhà ở và công trình phụ trợ bị ảnh hưởng	17
Bảng 6. Tổng hợp diện tích cây trồng bị ảnh hưởng theo gói thầu	17
Bảng 7. Kế hoạch hành động	23

CÁC TỪ VIẾT TẮT

ADB	Ngân hàng Phát triển Châu Á
AH(s)	Hộ gia đình bị ảnh hưởng
AP(s)	Người bị ảnh hưởng
BIM	Mô hình tích hợp
CPC	Ủy ban Nhân dân xã
DARD	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
DCARC	Hội đồng Bồi thường, Hỗ trợ và Tái định cư cấp huyện
DCLDF	Quỹ Phát triển Đất Trung tâm cấp huyện (thành phố)
DD	Thiết kế chi tiết
DMS	Khảo sát đo đạc chi tiết
DOC	Sở Xây dựng
DOLISA	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
DONRE	Sở Tài nguyên và Môi trường
DOF	Sở Tài chính
DOT	Sở Giao thông Vận tải
DPC	Ủy ban Nhân dân huyện
EA	Cơ quan chủ quản
EMC	Tư vấn Giám sát bên ngoài về Tái định cư
EMDPs	Kế hoạch Phát triển Dân tộc Thiểu số
(C)-EMP	Kế hoạch Quản lý Môi trường của Nhà thầu
FGD	Thảo luận Nhóm Tập trung
FS	Nghiên cứu Khả thi
GAP	Kế hoạch Hành động Giới
GOA	Chính phủ Úc
GOV	Chính phủ Việt Nam
GRM	Cơ chế Giải quyết Khiếu nại
HH(s)	Hộ gia đình
ICB	Đấu thầu Quốc tế Cạnh tranh
IEE	Đánh giá Tác động Môi trường Sơ bộ
ILRPs	Chương trình Phục hồi Thu nhập và Sinh kế
IR	Tái định cư Bắt buộc
MOT	Bộ Giao thông vận tải
NCB	Đấu thầu Quốc gia Cạnh tranh
NMPTCP	Dự án Kết nối Giao thông Các Tỉnh Miền Núi Phía Bắc
NH	Quốc lộ
NTP	Thông báo Triển khai
PMC	Nhà thầu Quản lý Dự án
PMU.2	Ban Quản lý Dự án 2 – Bộ Giao thông Vận tải
PPC	Ủy ban Nhân dân tỉnh
PPTA	Hỗ trợ kỹ thuật chuẩn bị dự án
PR	Đường tỉnh
PID	Ban/Phòng triển khai thực hiện dự án
RP	Kế hoạch tái định cư
SAP	Kế hoạch hành động xã hội
TCQM	Ban/Phòng quản lý và kiểm soát chất lượng xây dựng
TCVN	Tiêu chuẩn Việt Nam
TOR	Điều khoản tham chiếu
TOT	Đào tạo giảng viên

CÁC THUẬT NGỮ

Người di dời (DP)	-	Có nghĩa là bất kỳ cá nhân hoặc những cá nhân, hộ gia đình, công ty, tổ chức tư nhân hoặc công cộng nào bị di dời hoàn toàn hoặc một phần, vĩnh viễn hoặc tạm thời về mặt vật lý (di dời, mất đất ở hoặc mất nơi trú ẩn) và/hoặc bị di dời về mặt kinh tế (mất đất, tài sản, khả năng tiếp cận tài sản, nguồn thu nhập hoặc phương tiện sinh kế) do (i) việc cưỡng chế thu hồi đất hoặc (ii) hạn chế bắt buộc đối với việc sử dụng đất hoặc tiếp cận các công viên và khu vực được bảo vệ hợp pháp. AH có thể có ba loại: (i) những người có quyền hợp pháp chính thức đối với đất bị mất; (ii) những người có yêu sách đối với những vùng đất đã được công nhận hoặc có thể công nhận theo luật quốc gia; và (iii) những người không có quyền hợp pháp chính thức cũng như không có yêu sách được công nhận hoặc có thể công nhận đối với vùng đất bị mất. Trong trường hợp hộ gia đình, thuật ngữ DP bao gồm tất cả các thành viên cư trú dưới một mái nhà và hoạt động như một đơn vị kinh tế duy nhất, những người bị ảnh hưởng bất lợi bởi một dự án hoặc bất kỳ thành phần nào của dự án.
Đền bù	-	Có nghĩa là thanh toán bằng tiền mặt hoặc hiện vật để thay thế các khoản mất đất, nhà ở, thu nhập và các tài sản khác do Dự án gây ra. Mọi khoản bồi thường đều dựa trên nguyên tắc chi phí thay thế, là phương pháp định giá tài sản để thay thế khoản mất mát theo tỷ giá thị trường hiện tại, cộng với mọi chi phí giao dịch như phí hành chính, thuế, chi phí đăng ký và cấp quyền sở hữu.
Ngày hết hạn	-	Có nghĩa là ngày công bố thu hồi đất của dự án của cơ quan có thẩm quyền. Người bị ảnh hưởng sẽ được thông báo về ngày chốt danh sách đối với từng hợp phần của dự án và bất kỳ người nào định cư hoặc tạo ra tài sản trong khu vực dự án sau ngày chốt danh sách sẽ không được hưởng bồi thường và hỗ trợ theo dự án.
Khảo sát đo lường chi tiết (DMS)	-	Dựa trên thiết kế kỹ thuật chi tiết đã được phê duyệt, hoạt động này bao gồm việc hoàn thiện các tác động về thu hồi đất và tái định cư của tiểu dự án, bao gồm chi phí tái định cư cuối cùng. Đây là quá trình xác định, đo lường, xác định chủ sở hữu, xác định vị trí chính xác và tính toán chi phí thay thế tất cả các tài sản cố định (tức là đất được sử dụng để ở, thương mại, nông nghiệp, bao gồm ao; đơn vị nhà ở; quầy hàng và cửa hàng; các công trình phụ, chẳng hạn như hàng rào, lăng mộ, giếng; cây có giá trị thương mại; v.v.) và các nguồn thu nhập và sinh kế bên trong phạm vi Dự án (khu vực dự án) và xác định các nguồn này, xác định vị trí chính xác của chúng và tính toán chi phí thay thế. Ngoài ra, mức độ nghiêm trọng của tác động đối với các tài sản bị ảnh hưởng và mức độ nghiêm trọng của tác

Dự án kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc

động đối với sinh kế và năng lực sản xuất của các hộ BAH sẽ được xác định.

Dân tộc thiểu số (EM)	-	Bất kỳ nhóm dân tộc nào của Việt Nam, ngoại trừ nhóm Kinh chiếm ưu thế, có các đặc điểm sau đây ở các cấp độ khác nhau - sống ở vùng nông thôn và vùng sâu vùng xa hoặc có lãnh thổ của tổ tiên trong khu vực dự án và phụ thuộc vào tài nguyên thiên nhiên của khu vực và lãnh thổ đó, và có bản sắc xã hội hoặc văn hóa khác biệt với bản sắc của nhóm chiếm ưu thế (Kinh-Việt) .
Quyền lợi	-	Một loạt các hoạt động khác nhau bao gồm bồi thường, hỗ trợ phục hồi thu nhập, chuyển đổi nghề nghiệp, tái định cư... v.v., được cung cấp cho những người bị ảnh hưởng dựa trên loại hình và mức độ tác động nhằm mục đích khôi phục lại điều kiện kinh tế - xã hội của họ.
Chương trình phục hồi thu nhập	-	Một chương trình được thiết kế với nhiều hoạt động khác nhau nhằm hỗ trợ những người bị ảnh hưởng phục hồi thu nhập/sinh kế của họ về mức trước khi có dự án. Chương trình được thiết kế để giải quyết các nhu cầu cụ thể của những người bị ảnh hưởng dựa trên khảo sát kinh tế xã hội và tham vấn.
Thu hồi đất	-	Chỉ quá trình mà một cá nhân, hộ gia đình, công ty hoặc tổ chức tư nhân bị một cơ quan công quyền buộc phải chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần đất đai mà họ sở hữu hoặc đang nắm giữ cho cơ quan đó sở hữu và chiếm hữu vì mục đích công cộng để đổi lấy khoản bồi thường theo chi phí thay thế.
Phục hồi chức năng	-	Điều này đề cập đến sự hỗ trợ bổ sung được cung cấp cho những người AP bị mất tài sản sản xuất, thu nhập, việc làm hoặc nguồn sống, để bổ sung cho khoản bồi thường cho tài sản đã thu được, nhằm đạt được, ở mức tối thiểu, sự phục hồi hoàn toàn mức sống và chất lượng cuộc sống.
Di dời	-	Đây là việc di dời vật lý một AP khỏi nơi cư trú và/hoặc nơi kinh doanh trước khi tham gia dự án.
Kế hoạch tái định cư và phát triển dân tộc thiểu số (REMDP)	-	Một kế hoạch tái định cư cho dân tộc thiểu số, kết hợp kế hoạch tái định cư với các mối quan tâm cụ thể của dân tộc thiểu số và sự nhạy cảm về văn hóa đối với các nhu cầu cụ thể của các nhóm dân tộc thiểu số.
Chi phí thay thế	-	Số tiền cần thiết để thay thế tài sản bị ảnh hưởng sau khi trừ chi phí giao dịch như phí hành chính, thuế, chi phí đăng ký và cấp quyền sở hữu
Khảo sát chi phí thay thế	-	Điều này đề cập đến quá trình liên quan đến việc xác định chi phí thay thế của tài sản bị ảnh hưởng dựa trên dữ liệu thực nghiệm

Dự án kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc

Tái định cư	-	Điều này bao gồm tất cả các biện pháp được thực hiện để giảm thiểu mọi tác động tiêu cực của dự án đối với tài sản và/hoặc sinh kế của người AP, bao gồm bồi thường, di dời (nếu có) và phục hồi khi cần thiết.
Hộ gia đình bị ảnh hưởng nghiêm trọng (SAH)	-	Điều này đề cập đến các hộ gia đình bị ảnh hưởng sẽ (i) mất 10% hoặc hơn tổng diện tích đất sản xuất và/hoặc tài sản, (ii) phải di dời; và/hoặc (iii) mất 10% hoặc hơn tổng nguồn thu nhập do dự án phụ.
Các bên liên quan	-	Các cá nhân, nhóm hoặc tổ chức có lợi ích hoặc liên quan đến kết quả của một dự án. Thuật ngữ này cũng áp dụng cho những người có khả năng bị ảnh hưởng bởi một dự án. Các bên liên quan bao gồm người sử dụng đất, chính quyền quốc gia, khu vực và địa phương, các cơ quan thực hiện, các cơ quan thực hiện dự án, các nhóm được ký hợp đồng để tiến hành các hoạt động của dự án ở các giai đoạn khác nhau của dự án và các nhóm khác trong xã hội dân sự có thể có lợi ích trong dự án.
Nhóm dễ bị tổn thương	-	Đây là những nhóm người riêng biệt có thể phải chịu đựng không cân xứng hoặc đối mặt với nguy cơ bị thiệt thòi hơn nữa do tác động của tái định cư và cụ thể bao gồm: (1) Hộ gia đình do phụ nữ làm chủ hộ có người phụ thuộc: Các trường hợp phụ nữ nghèo là góa phụ có con dưới 16 tuổi, là lao động chính trong gia đình hoặc có chồng bị bệnh tật, sức khỏe yếu. (2) Hộ gia đình có người khuyết tật: Là hộ gia đình có thành viên bị khuyết tật. Mức độ khuyết tật ảnh hưởng đáng kể đến khả năng tạo thu nhập của hộ gia đình, trực tiếp thông qua việc hạn chế khả năng lao động hoặc gián tiếp do phải dành nhiều thời gian và nguồn lực để chăm sóc người khuyết tật. Các dạng khuyết tật bao gồm: khuyết tật do bệnh tật hoặc sức khỏe yếu, thương binh, bệnh binh, nạn nhân chất độc da cam. Mức độ khuyết tật phải được Ủy ban nhân dân cấp xã/phường xác nhận và được xem xét cấp giấy chứng nhận theo Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ. (3) Hộ nghèo: Là các hộ gia đình thuộc diện nghèo theo các tiêu chí nghèo được Nhà nước công nhận. Hộ gia đình phải có Giấy chứng nhận hộ nghèo do cơ quan có thẩm quyền cấp. (4) Hộ gia đình có trẻ em hoặc người cao tuổi không có nguồn hỗ trợ khác: Bao gồm trẻ em dưới 16 tuổi làm chủ hộ (theo Luật Bảo vệ, Chăm sóc và Giáo dục Trẻ em số 25/2004/QH11 và Luật Trẻ em số 102/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 6 năm 2017), được UBND cấp xã xác nhận; và người cao tuổi từ 60 tuổi trở lên là chủ hộ (theo Luật Người cao tuổi số 39/2009/QH12 ngày 23 tháng 11 năm 2009). (5) Người dân tộc thiểu số: Chồng và/hoặc vợ là người dân tộc thiểu số hoặc Sổ hộ khẩu xác nhận

hộ gia đình thuộc dân tộc thiểu số. Để được xác định là hộ dễ bị tổn thương, hộ gia đình dân tộc thiểu số phải thuộc một trong các trường hợp sau: (i) Vẫn duy trì các hoạt động canh tác truyền thống, du canh du cư, sản xuất nông nghiệp tự cung tự cấp hoặc khai thác rừng cộng đồng; (ii) Sinh sống tại các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; (iii) Sinh sống trong cộng đồng vẫn chịu ảnh hưởng mạnh của các thiết chế truyền thống như già làng, trưởng bản.

- (6) Hộ không có đất hoặc thiếu đất sản xuất: Bao gồm các hộ gia đình không có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc không đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; hoặc các hộ nông thôn bị thu hồi toàn bộ đất sản xuất hoặc phần đất sản xuất còn lại thấp hơn mức bình quân của khu vực, không còn bảo đảm khả năng sản xuất và sinh kế.
- (7) Hộ gia đình thuộc diện chính sách xã hội: Các hộ gia đình có thành viên thuộc đối tượng được hưởng trợ giúp xã hội theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013.

LƯU Ý

Báo cáo thẩm tra này là tài liệu của bên vay. Quan điểm nêu trong đây không nhất thiết đại diện cho quan điểm của Hội đồng quản trị, Ban quản lý hoặc nhân viên của ADB và có thể mang tính chất sơ bộ.

Khi chuẩn bị bất kỳ chương trình hoặc chiến lược quốc gia nào, tài trợ cho bất kỳ dự án nào hoặc bằng cách chỉ định hoặc tham chiếu đến một lãnh thổ hoặc khu vực địa lý cụ thể trong tài liệu này, Ngân hàng Phát triển Châu Á không có ý định đưa ra bất kỳ phán đoán nào về tình trạng pháp lý hoặc tình trạng khác của bất kỳ lãnh thổ hoặc khu vực nào.

LỜI NÓI ĐẦU

Kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, Việt Nam chính thức thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp gồm cấp tỉnh và cấp xã, đồng thời chấm dứt hoạt động của cấp huyện. Theo việc sắp xếp lại đơn vị hành chính này, một số tỉnh và xã được sáp nhập. Trong phạm vi dự án, chỉ còn hai tỉnh (thay vì ba tỉnh như trước đây), gồm tỉnh Lai Châu và tỉnh Lào Cai (trong đó tỉnh Yên Bái được sáp nhập vào tỉnh Lào Cai). Một số xã trong mỗi tỉnh cũng được hợp nhất. Theo đó, các cơ quan cấp huyện trước đây thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cùng với chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và thu hồi đất được chuyển giao cho cấp xã và cấp tỉnh theo quy định tại Nghị định số 151/2025/NĐ-CP.

Tại tỉnh Lai Châu, các Trung tâm Phát triển quỹ đất cấp huyện trước đây đã được sáp nhập vào Trung tâm Phát triển quỹ đất cấp tỉnh. Trung tâm này tiếp tục thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (LAR) của dự án trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Tuy nhiên, việc thẩm định và phê duyệt các phương án bồi thường hiện thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các xã mới được thành lập. Ở cấp xã, Phòng Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội chịu trách nhiệm triển khai Chương trình phục hồi sinh kế và Kế hoạch phát triển dân tộc thiểu số của dự án.

Trong mùa mưa từ tháng 8 đến tháng 11 năm 2025, các đợt mưa bão lớn¹ đã gây ra nhiều vụ sạt lở tại các khu vực dọc tuyến dự án, bao gồm 4 gói thầu (CW04, CW05, CW06, CW07) thuộc tỉnh Lai Châu và 4 gói thầu (CW02, CW03, CW10, CW11) thuộc tỉnh Lào Cai, nơi các hạng mục xây dựng đã hoàn thành hoặc đang được triển khai. Các sự cố này gây ảnh hưởng và tiềm ẩn nguy cơ đối với an toàn giao thông địa phương, đòi hỏi phải khẩn trương thực hiện các biện pháp khắc phục, sửa chữa. Các đợt mưa bão cũng làm phát sinh nhu cầu điều chỉnh thiết kế kỹ thuật tại một số đoạn tuyến nhằm giảm thiểu nguy cơ mất ổn định và sạt lở trong tương lai. Bên cạnh đó, nhiều cột điện, tuyến cáp viễn thông và đường ống cấp nước bị đổ gãy hoặc cần phải di dời, xây dựng lại để bảo đảm việc cung cấp dịch vụ được duy trì ổn định và bền vững. Do đó, dự án phải thực hiện thu hồi bổ sung một số diện tích đất để phục vụ các hạng mục công việc nêu trên.

Trước yêu cầu cấp bách phải khôi phục điều kiện giao thông an toàn cho cộng đồng địa phương, các cơ quan chức năng đã tiến hành thu hồi đất và chi trả bồi thường trước khi chính thức cập nhật Kế hoạch Tái định cư (RP) nhằm phản ánh phần diện tích đất thu hồi bổ sung và các tác động liên quan. Tuy nhiên, Ban Quản lý dự án 2 (PMU2) và Tư vấn Hỗ trợ Thực hiện Dự án (PISC) đã hỗ trợ chính quyền địa phương và giám sát quá trình thu hồi đất bổ sung nhằm bảo đảm công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng được thực hiện phù hợp với Kế hoạch Tái định cư của dự án, Luật Đất đai năm 2024 và Chính sách An toàn của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB Safeguard Policy Statement - SPS, 2009).

Do đó, cần tiến hành thẩm tra công tác bồi thường, hỗ trợ, thu hồi đất và tái định cư (LAR) đối với các hạng mục này, đồng thời xác định và đề xuất các biện pháp khắc phục đối với những nội dung chưa tuân thủ (nếu có). Việc thẩm tra nhằm bảo đảm toàn bộ các hoạt động được thực hiện phù hợp với Kế hoạch Tái định cư cập nhật của dự án, Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn liên quan, cũng như Chính sách An toàn của ADB (SPS, 2009).

Báo cáo này được lập cho bốn gói thầu thuộc tỉnh Lai Châu, bao gồm CW04, CW05, CW06 và CW07, nhằm trình bày các kết quả của công tác thẩm tra (Due Diligence Review - DDR) đối với việc thu hồi đất bổ sung phục vụ các gói thầu này. Đối với gói thầu CW08, không phát sinh nhu cầu thu hồi đất bổ sung do công trình đã hoàn thành xây dựng và được bàn giao đưa vào khai thác, vận hành.

¹ Mưa lớn xảy ra ngày 08 tháng 6 năm 2025.

<https://www.vietnamplus.vn/lai-chau-mua-lon-keo-dai-nuoc-tran-vao-ngap-sau-trong-nha-dan-post1043100.vnp>;

Bão số 3 (tên quốc tế: Wipha) xảy ra trong thời gian từ ngày 20 đến ngày 23 tháng 7 năm 2025.

<https://laichau.gov.vn/tin-tuc-su-kien/chuyen-de/tin-trong-nuoc/hop-chi-dao-ung-pho-voi-con-bao-so-3>;

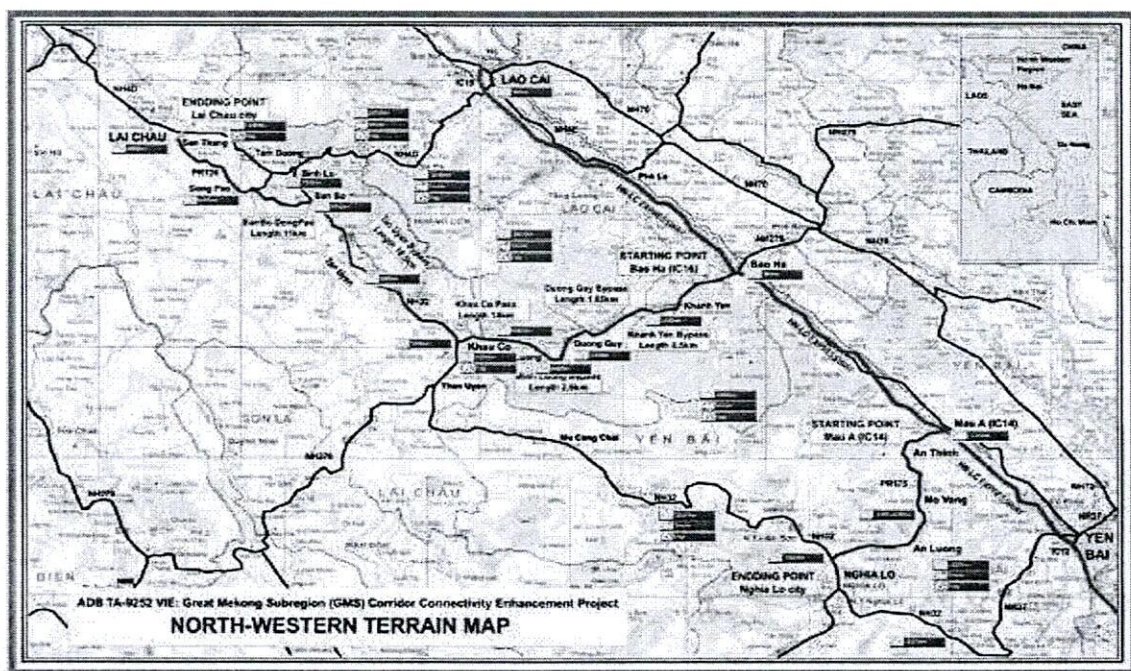
I. GIỚI THIỆU DỰ ÁN

1.1. Thông tin chung

1. Dự án kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc (NMPTCP) đang được Chính phủ Việt Nam (GOV) triển khai thông qua Khoản vay từ Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), trước đây thuộc Bộ Giao thông Vận tải (BGTVT), cơ quan này hiện đã được sáp nhập vào Bộ Xây dựng (BXD). với mục tiêu tăng cường khả năng tiếp cận các hành lang Tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng (GMS) ở vùng Tây Bắc thông qua việc nâng cấp các tuyến đường quốc lộ và tỉnh lộ để: (i) cung cấp khả năng tiếp cận đáng tin cậy tới các dịch vụ xã hội cơ bản như giáo dục, chăm sóc sức khỏe, đào tạo nghề và cứu trợ thiên tai khẩn cấp; (ii) tăng cơ hội kinh tế và việc làm cho người dân địa phương các tỉnh Tây Bắc, đặc biệt là các dân tộc thiểu số nghèo; (iii) tạo thêm cơ hội thương mại xuyên biên giới với Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa; (iv) tiết kiệm thời gian và chi phí đi lại, do đó giảm mức tiêu thụ nhiên liệu và lượng khí thải carbon dioxide; và (v) đảm bảo tính nhất quán của các tiêu chuẩn trên toàn bộ các đoạn đường, bao gồm các tính năng an toàn đường bộ và khả năng phục hồi khi hậu.
2. Dự án bao gồm việc cải tạo và nâng cấp hai tuyến quốc lộ và hai tuyến đường tỉnh với tổng chiều dài khoảng 199 km, kết nối một số thị trấn/huyện thuộc các tỉnh cũ Lai Châu, Lào Cai và Yên Bái (trong đó tỉnh Lào Cai cũ và tỉnh Yên Bái cũ đã được hợp nhất để hình thành tỉnh Lào Cai mới) với tuyến đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai hiện hữu (đường màu tím). Tuyến đường dự án bao gồm 02 tuyến đường sau (đường màu đỏ) như minh họa trong Hình 1: Bản đồ vị trí bên dưới:

Tuyến 1: Từ Bảo Hà đi thành phố Lai Châu, chiều dài đường bộ 147 km.

Tuyến 2: Từ Mậu A đến thị trấn Nghĩa Lộ, đoạn đường bộ dài 52 km.



Hình 0-1: Bản đồ đường bộ của dự án (hai đường màu đỏ)

3. Dự án được chia thành 11 gói thầu từ CW01 đến CW11, trong đó 6 gói thầu (từ CW01- CW03 và từ CW09 – CW11) tại tỉnh Lào Cai (bao gồm tỉnh Yên Bái cũ), và 5 gói thầu (từ CW04- CW08) tại tỉnh Lai Châu.

Dự án kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc

4. Tính đến ngày 31/01/2026, công tác bồi thường và thu hồi đất trong phạm vi giải phóng mặt bằng (ROW) của dự án đã hoàn thành tại 10 gói thầu, ngoại trừ gói thầu CW11 thuộc địa bàn huyện Văn Chấn trước đây. Việc chậm tiến độ giải phóng mặt bằng của gói thầu này là do cần phải cấm lại mốc ranh giới giải phóng mặt bằng, đồng thời chịu ảnh hưởng của quá trình sắp xếp mô hình chính quyền địa phương hai cấp và việc sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã. Chi tiết được trình bày tại Bảng 2.
5. Tuy nhiên, dự án phát sinh nhu cầu thu hồi đất bổ sung tại các đoạn tuyến phải điều chỉnh thiết kế kỹ thuật, di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật và gia cố các khu vực có nguy cơ sạt lở thuộc 09 gói thầu, ngoại trừ các gói thầu CW01 và CW08. Tại thời điểm lập báo cáo này, công tác bồi thường và giải phóng mặt bằng đối với phần diện tích đất thu hồi bổ sung đã hoàn thành tại các gói thầu CW02, CW03, CW07, CW09 và CW10.

Dự án kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc

Bảng 1. Tiến độ các gói thầu xây dựng và giải phóng mặt bằng

STT	Gói Thầu	Từ Km đến Km	Huyện, tỉnh	Trạng thái của thiết kế	Tiến độ thu hồi đất trong phạm vi giải phóng mặt bằng	Tình hình trao thầu xây dựng
1	XL-1	Km0+00 đến Km18+500 (bao gồm cả việc trồng lại rừng) thuộc tuyến đường nối liền với Lai Châu	Các xã: Văn Bàn, Bảo Hà Tỉnh: Lào Cai	Quyết định số 291/QĐ-BQLDA2 ngày 28 tháng 10 năm 2021	Đã hoàn thành	09/8/2022
2	XL-2	Km18+500 đến Km40+000 thuộc đường nối với Lai Châu	Các xã: Văn Bàn, Dương Quỳnh và Minh Lương Tỉnh: Lào Cai	Quyết định số 318/QĐ-BQLDA2 ngày 18 tháng 11 năm 2021	Đã hoàn thành	09/12/2022
3	XL-3	Km40+000 đến Km63+446 thuộc đường nối với Lai Châu	Các xã: Minh Lương, Nậm Xé Tỉnh: Lào Cai	Quyết định số 34/QĐ-BQLDA2 ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Ban Quản lý dự án 2	Đã hoàn thành	02/06/2023
4	XL-4	Km64+272 đến Km84+554 thuộc đường nối với Lai Châu	Các xã: Phúc Thán, Pác Ta Tỉnh: Lai Châu	Quyết định số 288/QĐ-BQLDA2 ngày 25 tháng 10 năm 2021	Đã hoàn thành	28/11/2022
5	XL-5	Km84+554 đến Km107+757 thuộc đường nối với Lai Châu	Các xã: Pác Ta, Tân Uyên, Mường Khoa Tỉnh: Lai Châu	Quyết định số 298/QĐ-BQLDA2 ngày 02 tháng 11 năm 2021	Đã hoàn thành	12/7/2022
6	XL-6	Km107+757 đến Km120+600 và Km137+040 đến Km137+960 thuộc đường nối đi Lai Châu	Các xã: Mường Khoa – Bản Bo – Tam Đường Tỉnh: Lai Châu	Quyết định số 238/QĐ-BQLDA2 ngày 28 tháng 9 năm 2021 Hồ sơ mời thầu được phát hành vào ngày 05/01/2022	Đã hoàn thành	20/6/2022
7	XL-7	Đoạn 1: Km120+600 đến Km128+040 thuộc đường nối với tỉnh Lai Châu	Các xã: Bản Bo – Bình Lư – Khun Há Tỉnh: Lai Châu	Quyết định 140/QĐ-BQLDA2 ngày 15 tháng 3 năm 2022, tuy nhiên, có một số vấn đề liên quan đến việc thu hồi đất, do đó, thiết kế này cần được điều chỉnh	Đã hoàn thành	21/08/2023
8	XL-8	Km128+040 đến Km146+540 và Km137+960 đến Km146+540 (bao gồm cả việc trồng lại rừng) thuộc tuyến đường nối với tỉnh Lai Châu	Xã Bản Bo Phường Đoàn Kết – Tân Phong Tỉnh: Lai Châu	Quyết định số 91/QĐ-BQLDA2 ngày 27 tháng 5 năm 2021 Tài liệu đấu thầu được phát hành vào ngày 01 tháng 10 năm 2021	Đã hoàn thành	24/12/2021

Dự án kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc

STT	Gói Thầu	Từ Km đến Km	Huyện, tỉnh	Trạng thái của thiết kế	Tiến độ thu hồi đất trong phạm vi giải phóng mặt bằng	Tình hình trao thầu xây dựng
9	XL-9	Km00+000 đến Km20+667 (bao gồm cả việc trồng lại rừng) thuộc đường nối vào Nghĩa Lộ	Các xã: Đại Sơn – Mỏ Vàng Tỉnh: Lào Cai	Quyết định số 103/QĐ-BQLDA2 ngày 18 tháng 6 năm 2021 Tài liệu đấu thầu được phát hành vào ngày 01 tháng 10 năm 2021	Đã hoàn thành	18/5/2022
10	XL-10	Km20+667 đến Km38+252 thuộc đường nối vào Nghĩa Lộ	Các xã: Mỏ Vàng, Lương Thịnh Tỉnh: Lào Cai	Quyết định số 263/QĐ-BQLDA2 ngày 11 tháng 10 năm 2021 Hồ sơ mời thầu được phát hành vào ngày 25/12/2021, dự kiến mở thầu vào ngày 28/1/2022	Đã hoàn thành	29/9/2022
11	XL-11	Km38+252 đến Km54+069 thuộc đường nối vào Nghĩa Lộ	Các xã: Lương Thịnh, Văn Chấn, Tỉnh: Lào Cai	Quyết định 141/QĐ-BQLDA2 ngày 15/03/2022 phê duyệt Quyết định về thiết kế kỹ thuật gói thầu CW11: thi công đoạn: Km 38+252 –Km 54+069 thuộc tuyến đường nối Nghĩa Lộ	Đang thực hiện. Tiến độ bị chậm do phải điều chỉnh và xác định lại ranh giới thu hồi đất để bảo đảm phù hợp với hồ sơ thiết kế của dự án.	06/06/2023

Nguồn: Dữ liệu do PMU2 cung cấp tháng 11/2025

1.2. Sắp xếp thể chế

6. Nhằm đảm bảo công tác bồi thường, tái định cư và giải phóng mặt bằng tuân thủ các chính sách an toàn của ADB, ngay từ giai đoạn chuẩn bị dự án, Ban QLDA2 đã phân công các cán bộ chuyên trách phụ trách các vấn đề về chính sách an toàn xã hội, bao gồm an toàn xã hội, dân tộc thiểu số, thu hồi đất và môi trường, với sự hỗ trợ của Tư vấn Giám sát Thực hiện Dự án (PISC), cụ thể là Sambo (Công ty Tư vấn Hàn Quốc).
7. Ngoài ra, một đơn vị giám sát độc lập (EMA) về an toàn xã hội và tái định cư cũng đã được tuyển dụng theo yêu cầu của Chính sách An toàn của ADB năm 2009 (ADB SPS 2009). Đơn vị giám sát độc lập (EMA) đã được huy động từ Quý III năm 2020.
8. Báo cáo này được lập trong bối cảnh hệ thống hành chính địa phương tại Việt Nam vừa chuyển đổi sang mô hình hai cấp (Tỉnh – Xã), có hiệu lực từ tháng 7 năm 2025. Kết quả quá trình tái cơ cấu hành chính này như sau:
 - Các Trung tâm Phát triển Quỹ đất (CoLFD) tại thành phố Lai Châu và các huyện Tam Đường, Tân Uyên và Than Uyên đã bị giải thể và sáp nhập vào Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Lai Châu.
 - Hai tỉnh Lào Cai và Yên Bái đã được sáp nhập để thành lập tỉnh Lào Cai mới, với thành phố Yên Bái được chọn làm tỉnh lỵ.
 - Các Ban Quản lý Dự án Đầu tư tại mỗi huyện thuộc tỉnh Lào Cai (cũ) và tỉnh Yên Bái (cũ), trước đây chịu trách nhiệm thực hiện công tác thu hồi đất, đã được đổi tên như sau:
 - o Huyện Văn Bàn: đổi tên thành Ban Quản lý Dự án Đầu tư Khu vực Văn Bàn
 - o Huyện Văn Chấn: đổi tên thành Ban Quản lý Dự án Đầu tư Khu vực Văn Chấn
 - o Huyện Văn Yên: đổi tên thành Ban Quản lý Dự án Đầu tư Khu vực Trấn Yên
 - Các xã thuộc dự án trước đây trong phạm vi dự án đã được sáp nhập để thành lập các xã mới, có hiệu lực từ tháng 7 năm 2025, như trình bày tại Bảng 1. Ủy ban nhân dân (UBND) các xã mới đã thay thế UBND cấp huyện trước đây và hiện chịu trách nhiệm triển khai công tác thu hồi đất của dự án, cũng như thẩm định và phê duyệt các kế hoạch bồi thường cho các hộ bị ảnh hưởng
9. Việc sáp nhập gần đây các xã thuộc dự án đã dẫn đến việc thành lập các đơn vị hành chính mới, thay thế cho các Ủy ban nhân dân (UBND) cấp huyện thuộc dự án trước đây, vốn đã được giải thể theo lộ trình chuyển đổi sang mô hình quản lý hành chính cấp xã. Quá trình tái cơ cấu hành chính này đã ảnh hưởng đến việc triển khai các hoạt động liên quan đến thu hồi đất, cũng như Chương trình Khôi phục Thu nhập (IRP) và Kế hoạch Phát triển Dân tộc Thiểu số (EMDP) trong Quý III năm 2025. Tuy nhiên, bộ máy hành chính mới đã đi vào hoạt động ổn định và tất cả các hoạt động triển khai đã được khôi phục trong Quý 4 năm 2025 trên toàn vùng dự án, và kể từ đó các hoạt động triển khai dự án đã được tiếp tục thực hiện trên toàn bộ khu vực dự án đến tháng 4 năm 2026.
10. Ủy ban nhân dân các huyện cũ đã giải thể. Ủy ban nhân dân các xã mới thành lập hiện đảm nhận trách nhiệm xem xét và phê duyệt các vấn đề liên quan đến thu hồi đất, bao gồm phê duyệt phương án bồi thường cũng như triển khai IRP và EMDP cho dự án.
11. Xem Bảng 2 để biết danh sách các xã mới thành lập trong vùng dự án sau khi sáp nhập hành chính.

Bảng 2. Tên mới của các địa bàn dự án sau khi giải thể và sáp nhập

TT	Gợi thầu	Tên tỉnh cũ	Tên tỉnh mới	Tên huyện cũ (đã giải thể)	Tên xã/phường cũ	Tên xã phường mới
1	XL1	Lào Cai	Lào Cai	Văn Bàn	Tân Thượng	Xã Bảo Hà
					Sơn Thủy	Xã Văn Bàn
					Khánh Yên Thượng	
					Thị trấn Khánh Yên	
					Làng Giàng	

2	XL 2	Lào Cai	Lào Cai	Văn Bàn	Làng Giàng	Xã Văn Bàn
					Hoà Mạc	
					Dương Quý	Xã Dương Quý
					Thầm Dương	Xã Minh Lương
					Minh Lương	
3	XL3	Lào Cai	Lào Cai	Văn Bàn	Minh Lương	Xã Minh Lương
					Nậm Xé	Xã Nậm Xé
4	XL4	Lai Châu	Lai Châu	Than Uyên	Phúc Than	Xã Mường Than Commune
				Tân Uyên	Pắc Ta	Xã Pắc Ta
5	XL5	Lai Châu	Lai Châu	Tân Uyên	Pắc Ta	Xã Pắc Ta
					Trung Đồng	Xã Tân Uyên
					Thị trấn Tân Uyên	
					Thân Thuộc	
					Phúc Khoa	Xã Mường Khoa
6	XL 6	Lai Châu	Lai Châu	Tân Uyên	Phúc Khoa	Xã Bản Bo
				Tam Đường	Bản Bo	
					Nà Tăm	
7	XL 7	Lai Châu	Lai Châu	Tam Đường	Bản Giang	Phường Tân Phong
					Nà Tăm	Xã Bản Bo
					Bình Lư	Xã Bình Lư
8	XL8	Lai Châu	Lai Châu	Tam Đường	Ban Hon	Xã Khun Há
					Bản Giang	
				Thành phố Lai Châu	San Thàng	
					Phường Đông Phong	
9	XL9	Yên Bái	Lào Cai	Văn Yên	Đại Sơn	Xã Tân Hợp
					An Thịnh	Xã Mậu A
					Mỏ Vàng	Xã Mỏ Vàng
10	XL10	Yên Bái	Lào Cai	Văn Yên	Mỏ Vàng	Xã Mỏ Vàng
				Văn Chấn	An Lương	
11	XL11	Yên Bái	Lào Cai	Văn Chấn	An Lương	Xã Mỏ Vàng
					Suoi Uyen	Xã Sơn Lương
					Son Luong	
					Trung tâm Nông nghiệp Liên Sơn	Xã Liên Sơn

1.3. Mục tiêu của công tác thẩm tra

12. Công tác thẩm tra được thực hiện nhằm đánh giá mức độ tuân thủ, bảo đảm rằng các hoạt động bồi thường, tái định cư và giải phóng mặt bằng đã được thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam, các chính sách của dự án và Chính sách An toàn của ADB (SPS, 2009), cụ thể như sau:

- Đánh giá tính công bằng và đầy đủ: Rà soát việc các hộ gia đình bị ảnh hưởng và các bên liên quan có được bồi thường thỏa đáng đối với đất đai, tài sản và sinh kế bị ảnh hưởng hay không; đồng thời đánh giá mức độ đầy đủ của các khoản hỗ trợ tái định cư.

- Xác định các rủi ro và khoảng trống: Phát hiện các vấn đề tiềm ẩn như tranh chấp, chậm trễ trong thực hiện, bồi thường chưa đầy đủ hoặc các biện pháp hỗ trợ chưa đáp ứng nhu cầu của các nhóm dễ bị tổn thương.
- Xác nhận tính minh bạch và trách nhiệm giải trình: Kiểm tra việc lưu trữ hồ sơ, tài liệu; đánh giá quá trình tham vấn cộng đồng; và xác nhận rằng cơ chế giải quyết khiếu nại đã được thiết lập, phổ biến và vận hành hiệu quả.
- Đánh giá mức độ sẵn sàng cho thi công: Xác minh rằng công tác giải phóng mặt bằng đã hoàn thành hoặc đang được triển khai theo đúng tiến độ, bảo đảm các hoạt động xây dựng có thể được thực hiện mà không gặp trở ngại do mặt bằng.
- Đề xuất các biện pháp khắc phục: Đưa ra các khuyến nghị nhằm giải quyết các tồn tại, vướng mắc; hoàn thiện các phương án bồi thường, hỗ trợ; và tăng cường hiệu quả của các cơ chế tổ chức thực hiện khi cần thiết.

1.4. Phương pháp thực hiện công tác thẩm tra

13. Trong quá trình thẩm tra, đã tiến hành rà soát hồ sơ, tài liệu và đối chiếu, xác minh thông tin với các hộ bị ảnh hưởng tại thực địa. Theo đó, phương án bồi thường của toàn bộ 333 hộ bị ảnh hưởng (AHs) đã được xem xét nhằm xác định liệu các quyền lợi và chế độ hỗ trợ mà các hộ được hưởng theo quy định đã được áp dụng đầy đủ hay chưa. Các báo cáo giám sát nội bộ, giám sát độc lập và các tài liệu liên quan khác cũng được rà soát để thu thập thông tin cần thiết, đồng thời kiểm chứng tính minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện.
14. Toàn bộ 333 hộ bị ảnh hưởng đều chịu tác động do thu hồi đất trong phạm vi giải phóng mặt bằng (ROW), cũng như thu hồi đất bổ sung phục vụ việc di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật và gia cố các vị trí sạt lở. Trong quá trình thực hiện công tác bồi thường, thu hồi đất và tái định cư (LAR) cho phần diện tích thuộc ROW, cũng như trong các đợt giám sát nội bộ và giám sát độc lập, các hộ gia đình này đã được tham vấn về chính sách bồi thường và tái định cư của dự án. Đồng thời, các hộ cũng đã được phỏng vấn để đánh giá tính công bằng, mức độ đầy đủ của công tác bồi thường và các hỗ trợ đã được cung cấp. Do đó, đối với phần diện tích đất thu hồi bổ sung, nhằm kiểm chứng tính công bằng và đầy đủ của công tác bồi thường, 15 trong số 333 hộ bị ảnh hưởng, bao gồm 02 hộ phải di dời tái định cư và 13 hộ bị ảnh hưởng khác, đã được lựa chọn ngẫu nhiên để phỏng vấn tại các xã Tam Đường, Tân Uyên và Than Uyên. Các cuộc phỏng vấn được thực hiện nhằm thu thập ý kiến của người dân về quá trình thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và những tác động liên quan đến dự án.

II. TÓM TẮT TÁC ĐỘNG CỦA DỰ ÁN DO THU HỒI ĐẤT BỔ SUNG

2.1. Các hộ BAH

15. Tại tỉnh Lai Châu, việc thu hồi đất bổ sung phát sinh đối với các gói thầu CW04, CW05, CW06 và CW07 do yêu cầu điều chỉnh thiết kế kỹ thuật, di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật và thực hiện các hạng mục gia cố các vị trí sạt lở. Đối với gói thầu CW08, không phát sinh nhu cầu thu hồi đất bổ sung do công trình đã hoàn thành xây dựng và được bàn giao đưa vào khai thác, vận hành.
16. Theo kết quả đo đạc kiểm đếm chi tiết (DMS), có 333 hộ gia đình và 02 tổ chức (cấp xã) bị ảnh hưởng bởi việc thu hồi đất bổ sung. Trong số đó, có 02 hộ phải di dời tái định cư và 333 hộ bị ảnh hưởng (AHs) thuộc nhóm dễ bị tổn thương, đều là hộ dân tộc thiểu số; trong đó có 01 hộ có thành viên là người khuyết tật. Toàn bộ 333 hộ gia đình này cũng đồng thời bị ảnh hưởng bởi việc thu hồi đất trong phạm vi giải phóng mặt bằng (ROW) của dự án. Chi tiết được trình bày tại Bảng 3.

Bảng 3. Tổng hợp các hộ BAH theo gói thầu

stt.	Gói thầu	Tổng AH/Org.			Hộ BAH phải di dời	Hộ dễ bị tổn thương			
		Hộ BAH	Tổ chức	Tổng cộng		Hộ có người khuyết tật	Hộ nghèo	Hộ chính sách	Hộ DTTS
1	CW04	91	2	93	2	0	0	0	91
3	CW05	153	2	155	0	0	0	0	153
4	CW06	78	0	78	0	0	0	0	78
5	CW07	11	0	11	0	0	0	0	11
	TỔNG	333	4	337	2	0	0	0	333

Nguồn: TTPTQD

2.2. Đất bị ảnh hưởng

17. Tổng diện tích đất cần thu hồi bổ sung để thực hiện các hạng mục nêu trên là 36.160,5 m², bao gồm 26.245,2 m² đất của các hộ gia đình, cá nhân và 9.915,3 m² đất công do UBND các xã quản lý. Trong đó, 26.245,2 m² đất của các hộ gia đình, cá nhân gồm:

- Đất ở: 220,5 m²;
- Đất trồng lúa: 3.845,4 m²;
- Đất trồng cây hàng năm: 5.388,8 m²;
- Đất trồng cây lâu năm: 9.077,2 m²;
- Đất nuôi trồng thủy sản: 1.253,4 m²;
- Đất lâm nghiệp: 6.459,9 m².

Chi tiết được trình bày tại Bảng 4.

Bảng 4. Tổng hợp bị ảnh hưởng theo các gói thầu

TT.	Gói thầu	ĐV	Đất ở	Đất trồng lúa	Đất trồng cây hàng năm	Đất trồng cây lâu năm	Đất nuôi thủy sản	Đất rừng	Đất công	Tổng
1	CW04	m2	191.0	540.6	678.5	730.8	739.4	1,062.5	4,059.1	8,001.9
2	CW05	m2		1,172.5	4,366.3	5,579.7	220.8	4,358.7	5,856.2	21,554.2
3	CW06	m2		367.3		2,522.7	293.2	1,038.7		4,221.9
4	CW07	m2	29.5	1,765.0	344.0	244.0				2,382.5
	Total	m2	220.5	3,845.4	5,388.8	9,077.2	1,253.4	6,459.9	9,915.3	36,160.5

Nguồn: Tổng hợp từ các phương án bồi thường do Trung tâm Phát triển quỹ đất cung cấp.

2.3. Nhà ở và công trình phụ trợ bị ảnh hưởng

18. Theo kết quả đo đạc kiểm đếm chi tiết (DMS), việc thu hồi đất bổ sung đã ảnh hưởng đến nhà ở và các công trình phụ trợ của một số hộ gia đình, dẫn đến việc phải di dời, tái định cư 02 hộ. Cụ thể như sau:

- Nhà ở chính bị ảnh hưởng: 220,5 m²;
- Nhà bếp bị ảnh hưởng: 11 m²;
- Nhà vệ sinh bị ảnh hưởng: 4 m²;
- Đường ống cấp nước bị ảnh hưởng: 30 m.

Chi tiết được trình bày tại Bảng 5.

Bảng 5. Nhà ở và công trình phụ trợ bị ảnh hưởng

STT.	Gói thầu	Nhà chính(m ²)	Chuồng trại (m ²)	Bếp (m ²)	Sân (m ²)	Nhà vệ sinh (m ²)	Mộ (unit)	Đường nước (m)	Hàng rào (m ²)
1	CW04	191	0	11	0	6	0	30	0
2	CW05	0	0	0	0	0	0	0	0
3	CW06	0	0	0	0	0	0	0	0
4	CW07	29.5	0	0	0	0	0	0	0
	Total	220.5	0	11	0	6	0	30	0

Nguồn: Số liệu do các Trung tâm Phát triển quỹ đất cung cấp.

2.4. Ảnh hưởng đến cây trồng và cây lâu năm

19. Việc thu hồi đất bổ sung chủ yếu ảnh hưởng đến diện tích đất trồng lúa của các hộ gia đình với tổng diện tích bị ảnh hưởng là 3.845,4 m². Không có diện tích cây trồng hàng năm hoặc cây lâu năm bị ảnh hưởng. Chi tiết được trình bày tại Bảng 6.

Bảng 6. Tổng hợp diện tích cây trồng bị ảnh hưởng theo gói thầu

STT	Gói thầu	Lúa (m ²)	Cây hàng năm*	Cây lâu năm*
1	CW04	540,6	Không áp dụng	Không áp dụng
2	CW05	1.172,5	Không áp dụng	Không áp dụng
3	CW06	367,3	Không áp dụng	Không áp dụng
4	CW07	1.765,0	Không áp dụng	Không áp dụng
Tổng cộng		3.845,4	Không áp dụng	Không áp dụng

Nguồn: Số liệu do các Trung tâm Phát triển quỹ đất cung cấp.

* Cây trồng hàng năm và cây lâu năm không được tổng hợp trong bảng này, tuy nhiên các loại cây trồng bị ảnh hưởng đã được kiểm kê và tính toán bồi thường trong các phương án bồi thường.

2.5. Ảnh hưởng đến công trình công cộng

20. Việc thu hồi đất bổ sung không gây ảnh hưởng đến các công trình công cộng.

III. ĐÁNH GIÁ TUẦN THỦ ĐỐI VỚI CÔNG TÁC THU HỒI ĐẤT BỔ SUNG

21. Nội dung đánh giá tuần thủ tập trung vào các vấn đề sau:

- Bảo đảm tính minh bạch và trách nhiệm giải trình thông qua việc kiểm tra xem quá trình thu hồi đất và tái định cư có được lập hồ sơ, lưu trữ đầy đủ hay không; các hoạt động tham vấn có được thực hiện theo quy định hay không; đồng thời đánh giá việc thiết lập, công khai và vận hành cơ chế giải quyết khiếu nại;
- Đánh giá việc các hộ bị ảnh hưởng có được bồi thường công bằng và đầy đủ hay không đối với đất đai, tài sản trên đất và các hỗ trợ phục hồi sinh kế, cũng như các khoản hỗ trợ tái định cư. Nội dung này được thực hiện thông qua việc rà soát các phương án bồi thường của toàn bộ 333 hộ bị ảnh hưởng có phát sinh thu hồi đất bổ sung do di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật và thực hiện các hạng mục gia cố sạt lở.
- Xác định các vấn đề tiềm ẩn, bao gồm tranh chấp, chậm trễ, bồi thường chưa thỏa đáng hoặc hỗ trợ chưa đầy đủ đối với các nhóm dễ bị tổn thương thông qua phỏng vấn các hộ bị ảnh hưởng và đại diện chủ chốt của UBND cấp xã và Trung tâm Phát triển quỹ đất (LFDCs);
- Đánh giá mức độ sẵn sàng cho thi công thông qua việc xác minh rằng công tác giải phóng mặt bằng đã hoàn thành hoặc đang được thực hiện theo đúng tiến độ, bảo đảm các hoạt động xây dựng có thể triển khai mà không gặp trở ngại;
Đề xuất các biện pháp khắc phục, bao gồm đưa ra các khuyến nghị nhằm giải quyết các tồn tại, vướng mắc, hoàn thiện các phương án bồi thường, hỗ trợ và tăng cường hiệu quả của cơ chế tổ chức thực hiện.

3.1. Cơ sở pháp lý để đánh giá công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

22. Việc thu hồi đất bổ sung được thực hiện sau thời điểm Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực (ngày 01 tháng 8 năm 2024). Theo đó, các quy định của Luật Đất đai năm 2024 cùng các nghị định, thông tư và quyết định hướng dẫn thi hành là cơ sở pháp lý để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với các hộ bị ảnh hưởng. Bên cạnh đó, các quyền lợi có lợi hơn theo Kế hoạch Tái định cư cập nhật của dự án (uRP) cũng được áp dụng trong quá trình bồi thường và hỗ trợ. Các văn bản pháp lý chủ yếu làm cơ sở cho công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư bao gồm:

- Luật Đất đai số 31/2024/QH15;
- Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ quy định về giá đất;
- Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;
- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;
- Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;
- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp, phân quyền và phân cấp trong lĩnh vực đất đai;
- Nghị định số 41/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Dân tộc và Tôn giáo;

- Nghị định số 242/2025/NĐ-CP ngày 10/9/2025 của Chính phủ quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;
- Quyết định số 42/2024/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu;
- Quyết định số 34/2024/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà ở và công trình xây dựng trên đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu;
- Quyết định số 50/2024/QĐ-UBND ngày 11/10/2024 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại đối với cây trồng, vật nuôi và hỗ trợ di chuyển vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu;
- Quyết định số 1009/QĐ-UBND ngày 21/5/2025 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án trên địa bàn huyện Tân Uyên (cũ);
- Thông báo số 628/TB-UBND ngày 01/4/2025 của UBND huyện Tân Uyên (cũ) về việc thu hồi đất để thực hiện di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật;
- Thông báo số 1152/TB-UBND ngày 02/10/2025 của UBND xã Khun Há về việc thu hồi đất để thực hiện dự án;
- Thông báo số 02/TB-HĐTĐ ngày 11/12/2025 của Hội đồng thẩm định giá đất xã Khun Há về kết quả thẩm định giá đất cụ thể làm cơ sở tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án;
- Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 30/5/2025 của UBND huyện Tam Đường (cũ) về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện các dự án trên địa bàn huyện Tam Đường; và
- Kế hoạch Tái định cư cập nhật của dự án (uRP).

3.2. Đánh giá việc công khai thông tin, tham vấn và sự tham gia của người bị ảnh hưởng

23. Toàn bộ 333 hộ bị ảnh hưởng (AHs) bởi việc thu hồi đất bổ sung cũng chính là các hộ trước đây đã bị ảnh hưởng bởi việc thu hồi đất trong phạm vi giải phóng mặt bằng (ROW) của dự án. Do đó, các hộ này đã được cung cấp đầy đủ thông tin về dự án cũng như các chính sách của dự án liên quan đến bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Các hộ cũng đã tham gia tích cực vào quá trình bồi thường, tái định cư và giải phóng mặt bằng, bao gồm các hoạt động đo đạc kiểm đếm chi tiết (DMS), tham vấn cộng đồng, công khai phương án bồi thường, cơ chế giải quyết khiếu nại (GRM) và Chương trình phục hồi thu nhập (IRP). Các hoạt động này đã được ghi nhận và xác minh thông qua công tác giám sát nội bộ và giám sát độc lập, đồng thời được phản ánh trong các báo cáo giám sát định kỳ hàng quý.
24. Mặc dù hệ thống hành chính đã được sắp xếp lại từ mô hình ba cấp sang hai cấp, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Lai Châu, đơn vị trước đây chịu trách nhiệm thực hiện công tác thu hồi đất và tái định cư (LAR) của dự án, vẫn tiếp tục thực hiện nhiệm vụ này. Ở cấp xã, UBND các xã có trách nhiệm thẩm định và phê duyệt các phương án bồi thường theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Tuy nhiên, các cơ quan này chưa thực sự quen thuộc với chính sách tái định cư bắt buộc của ADB cũng như các yêu cầu của Kế hoạch Tái định cư cập nhật (uRP).

25. Với sự hỗ trợ của Ban Quản lý dự án 2 (PMU2) và Tư vấn Hỗ trợ Thực hiện Dự án (PISC), các thông báo thu hồi đất và các thông tin liên quan đến việc thu hồi đất bổ sung đã được công khai và tham vấn theo đúng yêu cầu của uRP, bao gồm:
- Thông báo số 628/TB-UBND ngày 01/4/2025 của UBND huyện Tân Uyên (cũ) về việc thu hồi đất để thực hiện di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật;
 - Thông báo số 651/TB-UBND ngày 07/11/2025 của Chủ tịch UBND xã Pắc Ta về việc thu hồi đất bổ sung tại các vị trí bị ảnh hưởng bởi sạt lở;
 - Thông báo số 49/TB-UBND ngày 14/10/2025 của UBND xã Bình Lư về việc thu hồi đất bổ sung tại vị trí G7, xã Bình Lư.
26. Kết quả phỏng vấn 15 hộ bị ảnh hưởng và đại diện các xã bị ảnh hưởng cho thấy các hộ đã tham gia vào quá trình đo đạc kiểm đếm chi tiết (DMS) và được tham vấn về các phương án bồi thường. Các hộ được phỏng vấn cho biết việc công khai thông tin và tham vấn liên quan đến thu hồi đất và bồi thường đã được thực hiện đầy đủ, đồng thời họ nhìn chung hài lòng với quá trình thực hiện. Kết quả rà soát phương án bồi thường của 333 hộ bị ảnh hưởng cũng xác nhận rằng các diện tích đất và tài sản trên đất bị ảnh hưởng đã được kiểm kê, ghi nhận và đưa vào phương án bồi thường.
27. Cơ chế giải quyết khiếu nại (GRM) đã được thiết lập theo Kế hoạch Tái định cư cập nhật (uRP) và được phổ biến tới các hộ bị ảnh hưởng. Nội dung này đã được xác nhận thông qua công tác giám sát nội bộ và giám sát độc lập. Tuy nhiên, đến thời điểm thẩm tra, không ghi nhận bất kỳ khiếu nại nào liên quan đến việc thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với các hộ bị ảnh hưởng bởi việc thu hồi đất bổ sung.
28. Tóm lại, quá trình thu hồi đất bổ sung đã được lập hồ sơ và lưu trữ đầy đủ; các hoạt động tham vấn với người bị ảnh hưởng đã được thực hiện; đồng thời cơ chế giải quyết khiếu nại đã được thiết lập và vận hành hiệu quả. Qua đó, tính minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện được bảo đảm.

3.3. Đánh giá tính công bằng và đầy đủ của công tác bồi thường, hỗ trợ

29. Kết quả đo đạc kiểm đếm chi tiết (DMS) cho thấy việc thu hồi đất bổ sung chủ yếu liên quan đến đất nông nghiệp, bao gồm đất trồng lúa, đất trồng cây lâu năm và đất rừng sản xuất. Một phần nhỏ đất ở ($220,5 \text{ m}^2$) đã bị thu hồi, dẫn đến việc phải di dời 02 hộ gia đình. Tuy nhiên, diện tích đất ở còn lại của các hộ này vẫn đủ điều kiện để xây dựng lại nhà ở, do đó không cần bố trí tái định cư tại khu tái định cư. Việc thu hồi đất có tác động không đáng kể đến tài sản không phải là đất của các hộ bị ảnh hưởng, ngoại trừ nhà ở của 02 hộ phải di dời. Kết quả đánh giá về tính công bằng và đầy đủ của công tác bồi thường, hỗ trợ đối với 333 hộ bị ảnh hưởng được tóm tắt như sau:
30. Bồi thường: Việc rà soát phương án bồi thường của 333 hộ bị ảnh hưởng xác nhận rằng các khoản bồi thường và hỗ trợ đối với cả đất bị thu hồi và tài sản trên đất bị ảnh hưởng đều đã được đưa vào phương án bồi thường. Tuy nhiên, tại xã Bản Giang, có hai hộ gia đình là ông Lò Văn Chính và ông Lò Văn Sở có nhà ở bị ảnh hưởng (lần lượt là $93,2 \text{ m}^2$ và $76,7 \text{ m}^2$), nhưng trong phương án bồi thường chỉ ghi nhận diện tích đất ở bị thu hồi tương ứng là $3,9 \text{ m}^2$ và 0 m^2 . Sự khác biệt này cần được làm rõ vì chưa giải thích được lý do tại sao phần lớn diện tích nhà ở bị ảnh hưởng trong khi diện tích đất ở hoặc các loại đất khác bị thu hồi lại rất ít hoặc không có. Theo giải trình của chính quyền địa phương, hộ ông Lò Văn Chính bị thu hồi $3,9 \text{ m}^2$ đất ở, làm ảnh hưởng đến móng nhà và buộc phải phá dỡ toàn bộ ngôi nhà. Trong khi đó, hộ ông Lò Văn Sở không bị thu hồi đất nhưng ngôi nhà nằm sát tuyến đường, không còn bảo đảm điều kiện an toàn để sinh sống. Do đó, hộ gia đình đã đề

ngiht được bồi thường toàn bộ nhà ở để xây dựng lại tại vị trí cách xa tuyến đường và an toàn hơn.

31. Đơn giá bồi thường: Kết quả thẩm tra cho thấy các diện tích đất bị ảnh hưởng được bồi thường theo giá đất cụ thể đã được phê duyệt vào tháng 5 năm 2025 đối với địa bàn các huyện Tân Uyên và Tam Đường (cũ), bao gồm các xã Pắc Ta, Bản Giang, Mường Khoa và Tân Uyên; và vào tháng 12 năm 2025 đối với các xã mới thành lập là Bình Lư và Khun Há. Các tài sản không phải là đất được bồi thường theo giá thị trường tại thời điểm thực hiện bồi thường (trong các tháng 5 và 12 năm 2025). Điều này cho thấy đơn giá bồi thường đối với đất và tài sản trên đất đã được xác định theo nguyên tắc giá thay thế, phù hợp với quy định của Kế hoạch Tái định cư cập nhật (uRP).
32. Các khoản hỗ trợ và trợ cấp: Ngoài tiền bồi thường, các hộ có đất nông nghiệp bị thu hồi và trực tiếp sản xuất nông nghiệp được hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm. Mức hỗ trợ tương đương ba lần, bốn lần hoặc năm lần giá trị bồi thường đối với diện tích đất trồng cây lâu năm, đất lúa một vụ hoặc đất lúa hai vụ bị thu hồi. Các hộ bị ảnh hưởng nghiêm trọng (mất từ 10% diện tích đất nông nghiệp trở lên hoặc phải di dời) cũng được hưởng trợ cấp ổn định đời sống và hỗ trợ phục hồi sinh kế theo quy định của uRP. Ngoài ra, tất cả các hộ bị ảnh hưởng đều được hưởng khoản thưởng khuyến khích bàn giao mặt bằng đúng tiến độ.
33. Tuy nhiên, kết quả thẩm tra cho thấy một số khoản hỗ trợ và trợ cấp chưa được đưa vào phương án bồi thường của nhiều hộ gia đình mà không có lý do hoặc giải trình rõ ràng. Các nội dung này cần được rà soát, làm rõ và xử lý, bao gồm (chi tiết tại Phụ lục 1):
 - (i) Hỗ trợ đối với các hộ dễ bị tổn thương là hộ dân tộc thiểu số theo quy định của uRP;
 - (ii) Các khoản hỗ trợ tái định cư (hỗ trợ thuê nhà và hỗ trợ di chuyển) đối với 02 hộ phải di dời tại xã Bản Giang;
 - (iii) Trợ cấp ổn định đời sống đối với các hộ bị ảnh hưởng nghiêm trọng (mất từ 10% diện tích đất nông nghiệp trở lên hoặc phải di dời) tại các xã Bình Lư và Khun Há;
 - (iv) Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm đối với các hộ bị ảnh hưởng có đất nông nghiệp bị thu hồi tại xã Tân Uyên.
34. Có thể giả định rằng các khoản hỗ trợ và trợ cấp nêu trên đã được chi trả trong các phương án bồi thường trước đây. Tuy nhiên, PMU2, PISC và đơn vị tư vấn giám sát độc lập cần phối hợp với các cơ quan thực hiện để kiểm tra, xác minh nhằm bảo đảm tất cả các hộ bị ảnh hưởng đủ điều kiện đều nhận được đầy đủ các quyền lợi theo quy định.
35. Kết quả phỏng vấn các hộ bị ảnh hưởng cũng như đại diện Trung tâm Phát triển quỹ đất và UBND các xã cho thấy người dân nhìn chung hài lòng với mức bồi thường và các khoản hỗ trợ đã được chi trả. Không có khiếu nại nào liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ hoặc tái định cư. Nhìn chung, các hộ bị ảnh hưởng đã được bồi thường công bằng đối với đất đai, tài sản trên đất và các khoản hỗ trợ phục hồi sinh kế. Tuy nhiên, các vấn đề được nêu trên vẫn cần được tiếp tục làm rõ và xử lý.
36. Chi trả bồi thường: Kết quả thẩm tra cho thấy tất cả các hộ bị ảnh hưởng đã nhận đầy đủ tiền bồi thường và hỗ trợ trước khi thực hiện thu hồi đất. Không ghi nhận trường hợp chậm chi trả bồi thường hoặc hỗ trợ, do nhu cầu cấp bách của việc thu hồi đất bổ sung nhằm phục vụ thi công và gia cố các vị trí sạt lở.
37. Thực hiện Chương trình phục hồi thu nhập/sinh kế (IRP): Theo báo cáo của các xã trong dự án và Trung tâm Phát triển quỹ đất, Chương trình phục hồi thu nhập/sinh kế (IRP) tại

tỉnh Lai Châu đã hoàn thành vào tháng 12 năm 2025. Hỗ trợ được cung cấp bằng hiện vật (không phải bằng tiền mặt), căn cứ vào nhu cầu cụ thể của từng hộ gia đình, với giá trị tương đương 3 triệu đồng/hộ. Tuy nhiên, việc rà soát các phương án bồi thường cho thấy nhiều hộ bị ảnh hưởng phát sinh thêm diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi. Khi cộng gộp với phần diện tích đã bị ảnh hưởng trước đây trong phạm vi ROW, một số hộ có thể được xác định là hộ bị ảnh hưởng nghiêm trọng (mất từ 10% diện tích đất nông nghiệp trở lên) hoặc chuyển sang nhóm thiệt hại cao hơn (mất từ 30–70% hoặc trên 70%), từ đó đủ điều kiện nhận mức hỗ trợ và phục hồi sinh kế cao hơn. Do đó, Trung tâm Phát triển quỹ đất và các xã dự án cần tính gộp diện tích đất bị ảnh hưởng trong phạm vi ROW và diện tích đất thu hồi bổ sung để xác định chính xác tỷ lệ thiệt hại của từng hộ, làm cơ sở áp dụng mức hỗ trợ phù hợp.

38. Thực hiện Kế hoạch phát triển dân tộc thiểu số (EMDP): Vào giữa tháng 12 năm 2025, UBND các xã mới thành lập đã phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện các hoạt động thuộc Kế hoạch phát triển dân tộc thiểu số. Các hoạt động bao gồm truyền thông về HIV/AIDS, phòng chống mua bán phụ nữ, an toàn giao thông, nâng cao năng lực và tham vấn đối với 1.151 hộ dân tộc thiểu số còn lại, trong đó có các hộ bị ảnh hưởng bởi việc thu hồi đất bổ sung tại bốn xã mới. Việc triển khai được thực hiện ngay sau khi phê duyệt và hoàn thành trong tháng 12 năm 2025. Tư vấn giám sát độc lập cần rà soát nội dung này và phản ánh kết quả trong báo cáo giám sát.
39. Thực hiện cơ chế giải quyết khiếu nại (GRM): Không ghi nhận khiếu nại hoặc tranh chấp nào liên quan đến việc thực hiện thu hồi đất bổ sung. Tuy nhiên, tại một số vị trí dọc tuyến đường, nhiều hộ dân phản ánh nhà ở bị nứt do hoạt động thi công của nhà thầu hoặc bị ảnh hưởng bởi sự thay đổi cao độ nền đường. Các hộ dân đề nghị nhà thầu và Ban Quản lý dự án sớm thực hiện bồi thường thiệt hại. Tuy nhiên, việc giải quyết còn chậm do đơn vị bảo hiểm cần thời gian để kiểm tra, đánh giá mức độ ảnh hưởng trước khi xác định mức bồi thường phù hợp. Vì vậy, một số người dân đã bày tỏ sự không hài lòng và có ý kiến phản ánh về vấn đề này.

IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

4.1. Kết luận

40. Kết quả thẩm tra cho thấy công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với phần diện tích đất thu hồi bổ sung phục vụ điều chỉnh thiết kế kỹ thuật, di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật và gia cố các vị trí sạt lở tại tỉnh Lai Châu về cơ bản đã được thực hiện phù hợp với các quy định của Kế hoạch Tái định cư cập nhật (uRP), Luật Đất đai năm 2024 và các nghị định, quyết định có liên quan. Các hộ bị ảnh hưởng đã được bồi thường theo giá đất cụ thể tại thời điểm thực hiện bồi thường và được hỗ trợ phục hồi sinh kế, chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm trước khi thu hồi đất, không ghi nhận trường hợp chậm chi trả. Kết quả phỏng vấn các hộ bị ảnh hưởng và chính quyền địa phương cho thấy người dân nhìn chung hài lòng với công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; không có khiếu nại nào liên quan đến bồi thường hoặc tái định cư được ghi nhận.
41. Tuy nhiên, vẫn còn một số nội dung cần được làm rõ và xử lý, đặc biệt liên quan đến việc chi trả hỗ trợ đối với các hộ dễ bị tổn thương (hộ dân tộc thiểu số), hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm, trợ cấp ổn định đời sống và các khoản hỗ trợ tái định cư đối với hai hộ phải di dời. Đề nghị PMU2, PISC và tư vấn giám sát độc lập phối hợp với các cơ quan thực hiện để rà soát, xác minh các quyền lợi này nhằm bảo đảm tất cả các hộ đủ điều kiện được hưởng đầy đủ các chính sách theo quy định.

Nhìn chung, quá trình bồi thường và hỗ trợ đã thể hiện sự tuân thủ các chính sách của dự án và các yêu cầu về an sinh xã hội; tuy nhiên vẫn còn một số khoảng trống cần được khắc phục để bảo đảm tuân thủ đầy đủ và toàn diện.

4.2. Kiến nghị

42. Để khắc phục các tồn tại được xác định trong quá trình đánh giá và tăng cường hiệu quả công tác bồi thường, hỗ trợ, đề xuất thực hiện một số giải pháp sau:

(i) Tính toán lại mức độ thiệt hại về đất: Bảo đảm diện tích đất bị ảnh hưởng trong phạm vi giải phóng mặt bằng (ROW) và diện tích đất bị ảnh hưởng bổ sung đều được tính gộp khi xác định tỷ lệ tổn thất đất của từng hộ.

(ii) Cập nhật lại nhóm đối tượng đủ điều kiện hưởng chính sách: Rà soát và phân loại lại các hộ hiện đủ điều kiện được xác định là hộ bị ảnh hưởng nghiêm trọng hoặc thuộc nhóm được hưởng mức hỗ trợ cao hơn.

(iii) Làm rõ các khoản hỗ trợ còn thiếu: Rà soát các phương án bồi thường để xác định những khoản hỗ trợ chưa được đưa vào phương án, như trợ cấp ổn định đời sống, hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm, hỗ trợ tái định cư và các khoản hỗ trợ khác theo quy định.

(iv) Bổ sung các gói hỗ trợ cần thiết: Thực hiện chi trả bổ sung các khoản hỗ trợ cho các hộ bị ảnh hưởng có mức độ tác động lớn hoặc chưa nhận đủ quyền lợi theo quy định.

(v) Tăng cường giám sát độc lập: Huy động tư vấn giám sát độc lập theo dõi việc thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và giải quyết khiếu nại nhằm bảo đảm tính minh bạch và tuân thủ.

4.3. Kế hoạch hành động

Căn cứ các kiến nghị nêu trên, kế hoạch hành động được đề xuất như trình bày tại Bảng 7.

Bảng 7. Kế hoạch hành động

STT	Hành động	Hoạt động đề xuất	Cơ quan chịu trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện và hoàn thành
1	Tính toán lại mức độ thiệt hại về đất	Tính toán lại tỷ lệ tổn thất đất bằng cách gộp diện tích đất bị ảnh hưởng trong phạm vi ROW và diện tích đất bị ảnh hưởng bổ sung	Trung tâm Phát triển quỹ đất (LFDC), UBND các xã dự án với sự hỗ trợ của PMU2 và PISC	Tháng 3/2026
2	Làm rõ các khoản hỗ trợ còn thiếu	Rà soát các phương án bồi thường để xác định các khoản trợ cấp, hỗ trợ chưa được đưa vào phương án (như trợ cấp ổn định đời sống, hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm, hỗ trợ tái định cư...)	Trung tâm Phát triển quỹ đất (LFDC), UBND các xã dự án với sự hỗ trợ của PMU2 và PISC	Tháng 3/2026

3	Bổ sung các gói hỗ trợ	Thực hiện chi trả bổ sung các khoản hỗ trợ cho các hộ bị ảnh hưởng trên cơ sở kết quả thực hiện Hành động 1 và Hành động 2	Trung tâm Phát triển quỹ đất (LFDC), UBND các xã dự án và PMU2	Tháng 3–4/2026
4	Giám sát	Huy động tư vấn giám sát nội bộ và giám sát độc lập theo dõi việc thực hiện các hoạt động khuyến nghị và báo cáo cho ADB	PISC, PMU2, Tư vấn giám sát nội bộ (IMC) và Tư vấn giám sát độc lập	Tháng 4/2026

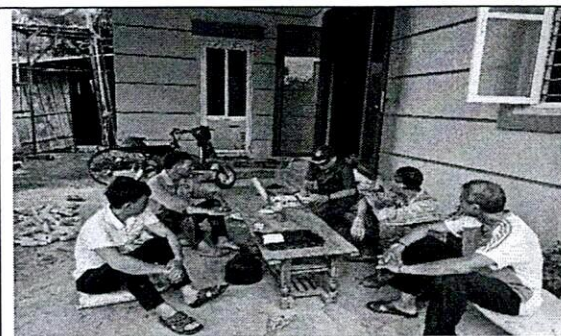
PHỤ LỤC**Phụ lục 1: Rà soát phương án bồi thường đối với phần thu hồi đất bổ sung**

STT	Xã	Số hộ bị ảnh hưởng	Đánh giá tuân thủ	Ghi chú
1	Mường Khoa	14	Đã tuân thủ	Cần hỗ trợ hộ dân tộc thiểu số thuộc nhóm dễ bị tổn thương theo uRP
2	Pắc Ta	27	Đã tuân thủ	Đã hỗ trợ thường bản giao mặt bằng đúng thời hạn; chưa có hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm cho hộ ông Đào Văn Hà
3	Pắc Ta	12	Đã tuân thủ	Cần hỗ trợ hộ dân tộc thiểu số thuộc nhóm dễ bị tổn thương theo uRP
4	Bản Giang	65	Đã tuân thủ	- Cần tính toán tỷ lệ mất đất nông nghiệp để xem xét hỗ trợ ổn định đời sống cho các hộ: Lường Văn Khiển, Lường Văn Nhộc, Nùng Văn Khiêm, Lò Văn Ngân, Lò Văn Khăm, Lò Thị Ёn, Lò Văn Sậu, Lò Văn Sòn, Vàng Văn Sậu, Vàng Văn Sỏi. - Hộ ông Lò Văn Chính: nhà ở bị ảnh hưởng 93,2 m ² nhưng chưa có hỗ trợ tái định cư. - Hộ ông Lò Văn Sỏi: nhà ở bị ảnh hưởng 76,7 m ² nhưng diện tích đất ở và các khoản hỗ trợ tái định cư chưa được đưa vào phương án bồi thường.
5	Pắc Ta	5	Đã tuân thủ	Cần hỗ trợ hộ dân tộc thiểu số thuộc nhóm dễ bị tổn thương theo uRP
6	Bình Lư	8	Đã tuân thủ	Cần hỗ trợ hộ dân tộc thiểu số thuộc nhóm dễ bị tổn thương theo uRP
7	Tân Uyên	153	Đã tuân thủ	- Chưa có hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm cho các hộ bị ảnh hưởng. - Cần tính toán tỷ lệ mất đất nông nghiệp để xác định hỗ trợ ổn định đời sống cho các hộ bị ảnh hưởng. - Cần hỗ trợ hộ dân tộc thiểu số thuộc nhóm dễ bị tổn thương theo uRP.
8	Tân Uyên	71	Đã tuân thủ	- Chưa có hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm cho các hộ bị ảnh hưởng. - Cần hỗ trợ hộ dân tộc thiểu số thuộc nhóm dễ bị tổn thương theo uRP.
9	Khun Há	11	Đã tuân thủ	Cần hỗ trợ hộ dân tộc thiểu số thuộc nhóm dễ bị tổn thương theo uRP.

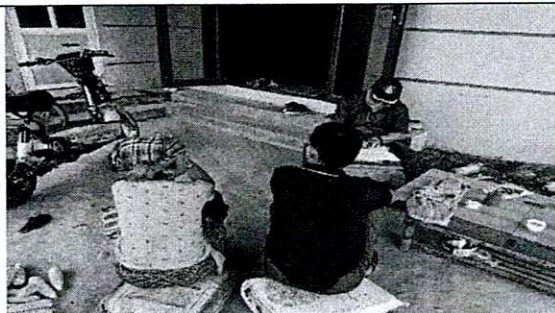
Phụ lục 2. Hoạt động tham vấn cộng đồng đã được tổ chức vào tháng 6/2025.

STT	Huyện (cũ)	Gói thầu	Ngày họp tham vấn cộng đồng	Số hộ bị ảnh hưởng được khảo sát
1	Than Uyên	CW04	11/06/2025	5
2	Tân Uyên	CW05	10/06/2025	5
3	Tam Đường	CW06-CW07	09/06/2025	5
Tổng cộng				15

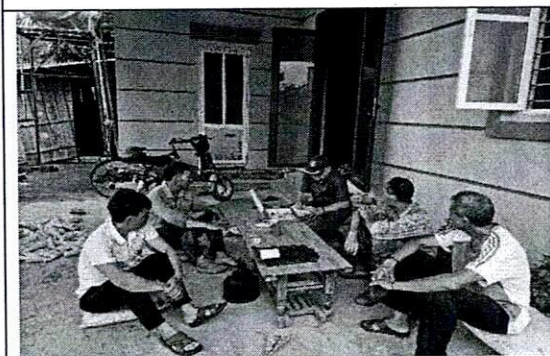
Hình ảnh các cuộc họp tham vấn cộng đồng với các hộ bị ảnh hưởng về thu hồi đất bổ sung, tháng 6 năm 2025



Cuộc họp tham vấn cộng đồng được tổ chức tại bản Coọc Cuông, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.



Hoạt động tham vấn cộng đồng được thực hiện tại xã Bình Lư (mới thành lập), huyện Tam Đường (cũ), tỉnh Lai Châu.



Cuộc họp tham vấn cộng đồng được tổ chức tại xã An Lương, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái.



Cuộc họp tham vấn cộng đồng được tổ chức tại bản Chiến Phạt, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Phụ lục 3 Thông báo thu hồi đất

a. Thông báo thu hồi đất xã Pắc Ta

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PẮC TA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB-UBND

Pắc Ta, ngày tháng 11 năm 2025

THÔNG BÁO

Thu hồi đất để thực hiện công trình: Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) và Chính phủ Úc tài trợ (đoạn qua địa phận xã Pắc Ta, tỉnh Lai Châu) (phần thu hồi bổ sung các điểm sạt sạt)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Quyết định của Bộ Giao thông Vận tải: Số 2034/QĐ-BGTVT ngày 17/9/2018 phê duyệt Dự án đầu tư Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) và Chính phủ Úc tài trợ; số 1630/QĐ-BGTVT ngày 30/8/2019 phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) và Chính phủ Úc tài trợ;

Căn cứ Công văn số 1423/TTg-QHQT ngày 16/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Khung chính sách dự án “Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc” do ADB và Chính phủ Úc tài trợ; Kế hoạch tái định cư cập nhật (uRR) và Kế hoạch phát triển dân tộc thiểu số cập nhật (uEMDP) đối với gói thầu xây lắp số 04 thuộc dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Lai Châu: Số 897/QĐ-UBND ngày 24/6/2024 phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Tân Uyên; số 259/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; số 05/2023/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về trình tự thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu; số 1391/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 phê duyệt đơn giá bồi thường về tài

sản, cây trồng, vật nuôi, rừng tự nhiên khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn các huyện Tân Uyên, Thuận Uyên thuộc dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) và Chính phủ Úc tài trợ; số 42/2024/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 ban hành quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Kế hoạch số 582/KH-TTPTQĐ ngày 30/10/2025 của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm phục vụ công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư công trình: Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) và Chính phủ Úc tài trợ;

Căn cứ Trích đo địa chính khu đất phục vụ công tác thu hồi, bồi thường giải phóng mặt bằng công trình: Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) và Chính phủ Úc tài trợ (bổ sung các điểm sạt lở) tỷ lệ 1:1000 do Công ty Cổ phần Ứng dụng Công nghệ tài nguyên và môi trường thực hiện, được Sở Nông nghiệp và Môi trường xác nhận ngày 30/10/2025;

Căn cứ Công văn số 592/TTPTQĐ ngày 31/10/2025 của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Lai Châu đề nghị ban hành Thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án: Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) và Chính phủ Úc tài trợ.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Pắc Ta thông báo thu hồi đất, như sau:

I. NỘI DUNG THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT

1. Thu hồi đất của 02 hộ gia đình và 01 tổ chức tại xã Pắc Ta, tỉnh Lai Châu.

- Tổng diện tích khu đất thu hồi là 575,0 m².

- Loại đất đang sử dụng: Đất trồng cây hàng năm khác 568,1 m²; đất bằng chưa sử dụng 6,9 m².

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

2. Lý do thu hồi đất: Để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng (thực hiện công trình: Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) và Chính phủ Úc tài trợ (phần thu hồi bổ sung các điểm sạt lở)).

3. Thời gian điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, kế hoạch di chuyển, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Thực hiện theo Kế hoạch số 582/KH-TTPTQĐ ngày 30/10/2025 của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm phục vụ công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư công trình: Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) và Chính phủ Úc tài trợ.

4. Thời gian thông báo thu hồi đất theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 85 Luật Đất đai năm 2024.

b. Thông báo thu hồi đất xã Bình Lư

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BÌNH LƯ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB-UBND

Bình Lư, ngày tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT

**Để thực hiện dự án: Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do
Ngân hàng Châu Á (ADB) và Chính phủ Úc tài trợ - Gói thầu xây
lắp số 7, địa phận xã Bình Lư (bổ sung)**

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15,

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2034/QĐ-BGTVT ngày 17/9/2018 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt Dự án đầu tư Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do Ngân hàng châu Á (ADB) và Chính phủ Úc tài trợ;

Căn cứ Quyết định số 1630/QĐ-BGTVT ngày 30/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do Ngân hàng châu Á (ADB) và Chính phủ Úc tài trợ;

Căn cứ Công văn số 1423/TTg-QHQT ngày 16/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt khung chính sách Dự án “Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do ngân hàng châu Á (ADB) và chính Phủ Úc tài trợ;

Căn cứ Quyết định số 42/2024/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2024 của UBND tỉnh Lai Châu Ban hành Quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Công văn số 4713/UBND-KTN ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Lai Châu về việc giao nhiệm vụ thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do Ngân hàng châu Á (ADB) và Chính phủ Úc tài trợ;

Căn cứ Công văn số 4031/STNMT-ĐĐB ngày 30/9/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc thẩm định chất lượng, khối lượng công trình, sản phẩm Đo đạc bản đồ địa chính phục vụ công tác bồi thường và GPMB dự án: Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do ngân hàng châu Á

(ADB) và Chính phủ ức tài trợ: Địa phận xã Bình Lư, gói thầu xây lắp số 7 – địa phận xã Bình Lư (bổ sung);

Căn cứ Kế hoạch số 207*/KH-TTPTQĐ ngày 18/9/2025 của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Lai Châu kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc kiểm đếm phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư công trình: Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do ngân hàng Châu Á (ADB) và Chính phủ Ức tài trợ tuyến nối Lai Châu với cao tốc Nội Bài - Lào Cai: Khu vực huyện Tam Đường cũ (Đợt 9);

Căn cứ Công văn số 279/TTPTQĐ-BT ngày 02/10/2025 của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Lai Châu về việc đề nghị ban hành thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án: Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do ngân hàng châu Á (ADB) và Chính phủ ức tài trợ tuyến nối Lai Châu với cao tốc Nội Bài – Lào Cai: Khu vực huyện Tam Đường cũ (Đợt 9).

Ủy ban nhân dân xã Bình Lư thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án: Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do ngân hàng Châu Á (ADB) và Chính phủ Ức tài trợ - Gói thầu xây lắp số 7, địa phận xã Bình Lư (bổ sung), như sau:

1. Lý do thu hồi đất: Thực hiện dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do ngân hàng châu Á (ADB) và Chính phủ Ức tài trợ - Gói thầu xây lắp số 7 – địa phận xã Bình Lư (bổ sung).

2. Diện tích, vị trí khu đất thu hồi

a) Tổng diện tích đất dự kiến thu hồi: 11.296,5 m², gồm các loại đất: Đất trồng cây hằng năm khác (HNK); Đất nuôi trồng thủy sản (NTS); Đất rừng sản xuất (RSX).

(Có danh sách tổ chức, các hộ gia đình, cá nhân và diện tích chi tiết kèm theo)

b) Vị trí khu đất thu hồi: xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu.

3. Tiến độ thu hồi đất: Năm 2025

4. Kế hoạch điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm: Từ ngày 20/10/2025 đến ngày 22/10/2025.

5. Kế hoạch bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Phê duyệt Quyết định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; phổ biến, niêm yết công khai, gửi quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự kiến từ ngày 22/12/2025 đến 06/01/2026.

5. Kế hoạch di dời người dân ra khỏi khu vực thu hồi đất: Người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có) bàn giao đất thu hồi trong sau khi có quyết định thu hồi đất và theo thông báo bàn giao đất. Dự kiến từ ngày 19/01/2026 đến ngày 20/01/2026.

7. Tổ chức thực hiện

a) Đề nghị Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Lai Châu

Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Bình Lư gửi thông báo thu hồi đất đến từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có) đồng thời niêm yết thông báo thu hồi đất này tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Bình Lư và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi.

Trường hợp không liên lạc được, không gửi được thông báo thu hồi đất cho người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có) thì thông báo trên một trong các báo hàng ngày của Trung ương và cấp tỉnh trong 03 số liên tiếp và phát sóng trên Đài phát thanh hoặc truyền hình của Trung ương và cấp tỉnh 03 lần trong 03 ngày liên tiếp; niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Bình Lư, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi, đăng tải lên cổng thông tin điện tử của xã Bình Lư trong suốt thời gian bồi thường, hỗ trợ, tái định cư mà không phải gửi thông báo thu hồi đất lại.

b) Phòng Kinh tế xã Bình Lư

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Lai Châu gửi thông báo thu hồi đất này đến từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có) đồng thời niêm yết thông báo thu hồi đất này tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Bình Lư, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi.

- Thực hiện tham mưu các trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất theo quy định của pháp luật.

c) Phòng Văn hóa - Xã hội xã Bình Lư

Đăng tải Thông báo thu hồi đất lên cổng thông tin điện tử, phương tiện thông tin đại chúng của xã trong suốt thời gian bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án.

d) Hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

- Không được phép xây dựng, coi nới, trồng mới các loại cây trồng trên phạm vi đất đã được thông báo thu hồi để thực hiện dự án kể từ ngày thông báo này phát hành (nếu có tình thực hiện sẽ không được tính toán bồi thường, hỗ trợ).

- Có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh trong quá trình điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xây dựng phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Trường hợp các hộ gia đình, cá nhân không chấp hành việc điều tra, khảo sát đo đạc xác định diện tích, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất thì Nhà nước triển khai kiểm đếm bắt buộc theo quy định của pháp luật.

- Chấp hành quyết định thu hồi đất khi Quyết định thu hồi đất có hiệu lực thi hành và phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt được công bố công khai.

Ủy ban nhân dân xã Bình Lư thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án: Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do ngân hàng Châu Á (ADB) và Chính phủ Úc tài trợ - Gói thầu xây lắp số 7, địa phận xã Bình Lư (bổ sung) đến các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có diện tích đất nằm trong quy hoạch dự án biết để phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Quản lý dự án 2 - Bộ Giao thông vận tải;
- Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Lai Châu;
- TT. Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, PCT. UBND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Phòng Văn hóa - Xã hội xã;
- Trưởng ban nơi có đất thu hồi;
- Các hộ gia đình cá nhân, có đất thu hồi;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Như Hợp

c. Thông báo thu hồi đất xã Tân uyên

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN UYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-UBND

Tân Uyên, ngày tháng 4 năm 2025

THÔNG BÁO

Thu hồi đất để thực hiện công trình: Di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật phục vụ giải phóng mặt bằng dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc (tuyến nối Lai Châu với cao tốc Nội Bài - Lào Cai, khu vực huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 năm 2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Công văn số 1423/TTg-QHQT ngày 16/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Khung chính sách dự án “Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc” do ADB và Chính phủ Úc tài trợ; Kế hoạch tái định cư cập nhật (uRR) và Kế hoạch phát triển dân tộc thiểu số cập nhật (uEMDP) đối với gói thầu xây lắp số 04, 05, 06 thuộc dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Lai Châu: Số 897/QĐ-UBND ngày 24/6/2024 phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Tân Uyên; số 259/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; số 05/2023/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về trình tự thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu; số 1391/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 phê duyệt đơn giá bồi thường về tài sản, cây trồng, vật nuôi, rừng tự nhiên khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn các huyện Tân Uyên, Than Uyên thuộc dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) và Chính phủ Úc tài trợ; số 42/2024/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 ban hành quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ các Quyết định của UBND huyện Tân Uyên: Số 2833/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình: Di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật phục vụ giải phóng mặt bằng dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc (tuyến nối Lai Châu với cao tốc Nội Bài - Lào

Cai, khu vực huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu); số 286/QĐ-UBND ngày 23/3/2023 phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình: Di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật phục vụ giải phóng mặt bằng dự án: Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc (tuyến nối Lai Châu với cao tốc Nội Bài - Lào Cai, khu vực huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu); số 473/QĐ-UBND ngày 24/3/2025 ban hành Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm phục vụ công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư công trình: Di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật phục vụ giải phóng mặt bằng dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc (tuyến nối Lai Châu với cao tốc Nội Bài - Lào Cai, khu vực huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu);

Căn cứ Trích đo địa chính khu đất phục vụ công tác thu hồi, bồi thường giải phóng mặt bằng công trình: Di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật phục vụ giải phóng mặt bằng dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc (tuyến nối Lai Châu với cao tốc Nội Bài - Lào Cai, khu vực huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu) tỷ lệ 1:500 (đối với thị trấn Tân Uyên) và 1:2000 (đối với xã Trung Đồng, Phúc Khoa, Pắc Ta) do Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên thực hiện, được Sở Nông nghiệp và Môi trường xác nhận ngày 10/3/2025;

Ủy ban nhân dân huyện Tân Uyên thông báo thu hồi đất, như sau:

I. NỘI DUNG THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT

1. Thu hồi đất của 277 hộ gia đình và 05 tổ chức tại các xã: Phúc Khoa, Pắc Ta, Trung Đồng và thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên.

- Tổng diện tích khu đất thu hồi là 4.561,1 m².

- Loại đất đang sử dụng: Đất nương rẫy 139,8 m²; đất nuôi trồng thủy sản 18,5 m²; đất trồng lúa nước 1 vụ 100,5 m²; đất trồng lúa nước 2 vụ 65,5 m²; đất bằng trồng cây hàng năm 3.039,9 m²; đất trồng cây lâu năm 361,4 m²; đất cơ sở sản xuất kinh doanh 73,8 m²; đất giao thông 635,9 m²; đất thủy lợi 9,3 m²; đất bằng chưa sử dụng 116,5 m².

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

2. Lý do thu hồi đất: Đề phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng (thực hiện công trình: Di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật phục vụ giải phóng mặt bằng dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc (tuyến nối Lai Châu với cao tốc Nội Bài - Lào Cai, khu vực huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu)).

3. Thời gian điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, kế hoạch di chuyển, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Thực hiện theo Quyết định số 473/QĐ-UBND ngày 24/3/2025 của UBND huyện Tân Uyên ban hành Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm phục vụ công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư công trình: Di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật phục vụ giải phóng mặt bằng dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc (tuyến nối Lai Châu với cao tốc Nội Bài - Lào Cai, khu vực huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu).

4. Thời gian thông báo thu hồi đất theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 85 Luật Đất đai năm 2024.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân các xã: Phúc Khoa, Pắc Ta, Trung Đồng và thị trấn Tân Uyên có trách nhiệm gửi thông báo thu hồi đất đến các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức có đất thu hồi; niêm yết công khai thông báo thu hồi đất và danh sách người có đất thu hồi tại Trụ sở UBND xã, thị trấn và điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi trong suốt thời gian bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

2. Trung tâm Phát triển quỹ đất chủ trì, phối hợp với UBND các xã: Phúc Khoa, Pắc Ta, Trung Đồng và thị trấn Tân Uyên, các cơ quan liên quan và người có đất thu hồi thực hiện việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, lập phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng đảm bảo tiến độ theo kế hoạch đã phê duyệt.

3. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện đăng tải trên Trang thông tin điện tử huyện, thông báo về chủ trương thu hồi đất trên sóng đài phát thanh và truyền hình huyện.

4. Ban Quản lý dự án 2 thuộc Bộ Xây dựng có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan trong việc thực hiện kế hoạch thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng đã được phê duyệt.

5. Các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức có đất thu hồi

- Phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện và UBND các xã: Phúc Khoa, Pắc Ta, Trung Đồng và thị trấn Tân Uyên thực hiện kê khai, kiểm đếm phục vụ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đúng theo kế hoạch, tiến độ đã đề ra.

- Cung cấp các giấy tờ liên quan về quyền sử dụng đất, số nhân khẩu trong gia đình cho UBND các xã: Phúc Khoa, Pắc Ta, Trung Đồng và thị trấn Tân Uyên và tổ công tác thực hiện nhiệm vụ đền bù, giải phóng mặt bằng của huyện.

- Trường hợp các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức không chấp hành việc điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, tài sản gắn liền với đất thì Nhà nước thực hiện kiểm đếm bắt buộc theo quy định của pháp luật.

Căn cứ nội dung Thông báo, UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan, các hộ gia đình, cá nhân và tổ chức bị thu hồi đất triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban QLDA 2 thuộc Bộ Xây dựng;
- TT. Huyện ủy; (B/c)
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện (đ/c Huy);
- Các đơn vị: Trung tâm Phát triển quỹ đất; Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện;
- UBND các xã: Phúc Khoa, Pắc Ta, Trung Đồng và thị trấn Tân Uyên;
- Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất;
- Trang thông tin điện tử huyện (đăng tải);
- Lưu: VT, NN&MT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Thanh Huy

Phụ lục 4: Links đến báo cáo xã hội nội bộ và độc lập

1. Revised-3762-Internal SMR.Q3 of 2025;
2. Revised - 3762-Internal SMR.Q4 of 2025;
3. CS02- External SMR Jan-June. 2025-revised-ADB reviewed;

